

Số: /TB-THPTXT

Ninh Bình, ngày 26 tháng 04 năm 2026

THÔNG BÁO
KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2026-2027

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2026-2027 tỉnh Ninh Bình (gọi tắt là Quyết định số 130); Quyết định số 666/QĐ-SGDĐT ngày 10/4/2026 của Sở GDĐT ban hành Quy định về công tác tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027 (gọi tắt là Quyết định số 666); Thực hiện Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 31/3/2026 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về Tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027; Công văn 1268/SGDĐT-QLCL ngày 21/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc Hướng dẫn thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027, Trường THPT Xuân Trường thông báo Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 như sau:

1. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Tuyển **12 lớp** với **tổng số 528** học sinh hệ công lập, theo phương án tổ chức dạy học sau:

Mã tổ hợp	Định hướng	Môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập lựa chọn	Số lớp	Số học sinh
1	Tự nhiên	Vật lí; Hóa học; Sinh học; Tin học	Toán; Vật lí; Hóa học	5	220
2		Vật lí; Hóa học; Sinh học; Công nghệ công nghiệp	Toán; Vật lí; Hóa học	3	132
3	Xã hội	Địa lí; GD Kinh tế pháp luật; Vật lí; Công nghệ công nghiệp	Ngữ văn; Toán; Địa lí.	2	88
4		Địa lí; GD Kinh tế pháp luật; Hóa học; Tin học	Ngữ văn; Toán; Địa lí.	2	88

2. Đối tượng và địa bàn tuyển sinh

- Đối tượng: Học sinh tốt nghiệp THCS, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Điều kiện đăng ký dự tuyển: thí sinh đáp ứng một trong các điều kiện sau:

+ Tốt nghiệp THCS tại tỉnh Ninh Bình;

+ Học sinh hoặc cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Ninh Bình.

- Những trường hợp khác do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

3. Thời gian, địa điểm tuyển sinh

3.1. Thời gian, địa điểm đăng ký dự thi hoặc tuyển thẳng:

a) Đối với thí sinh diện không học lớp 9 tại Ninh Bình và bản thân hoặc bố, mẹ hoặc người giám hộ không thường trú tại tỉnh Ninh Bình; thí sinh quá tuổi thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT có nguyện vọng dự tuyển vào trường thì cha/mẹ hoặc người giám hộ làm đơn đề nghị và nộp về trường THPT Xuân Trường chậm nhất là 16h30 ngày **29/4/2026** (theo mẫu kèm).

- Đối với thí sinh dự thi quá tuổi thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT: có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; học sinh ở nước ngoài về nước; học sinh không học lớp 9 THCS tại tỉnh Ninh Bình; không có thường trú tại tỉnh Ninh Bình có nguyện vọng dự tuyển vào trường THPT Xuân Trường; đã được Giám đốc Sở GDĐT đồng ý cho đăng ký dự tuyển (trừ những thí sinh được hưởng chế độ tuyển thẳng):

+ Thời gian đăng ký: ngày 04/5/2026 đến 17 giờ 00 ngày 05/5/2026;

+ Hình thức đăng ký: Thí sinh nộp hồ sơ ĐKDT trực tiếp tại trường THPT không chuyên nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển, hồ sơ gồm:

+ 02 Phiếu ĐKDT (*Phiếu ĐKDT đính kèm*);

+ Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THCS tạm thời do cơ sở giáo dục cấp;

+ Bằng tốt nghiệp THCS (đối với thí sinh đã tốt nghiệp những năm học trước);

+ Bản sao Giấy khai sinh;

+ 02 ảnh chân dung cỡ 3cm x 4cm được chụp theo kiểu căn cước và trước ngày thi không quá 03 tháng để trong một phong bì (không dán tem), phía ngoài phong bì và sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, trường THCS nơi thí sinh hoàn thành chương trình THCS;

+ Bản sao Giấy chứng nhận hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có) do cơ quan quản lý có thẩm quyền cấp;

+ Bản sao thẻ căn cước/CCCD hoặc bản sao giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bản sao thẻ căn cước/CCCD của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của thí sinh;

- Đối với thí sinh dự thi quá tuổi thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT: Giấy tờ chứng minh học sinh là người dân tộc

thiếu số; học sinh khuyết tật; học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; học sinh ở nước ngoài về nước; giấy xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật do UBND xã, phường cấp (đối với học sinh tốt nghiệp THCS trước năm học 2025-2026);

- Nộp phí dịch vụ tuyển sinh, mức phí theo thông báo của trường THPT nơi thí sinh ĐKDT.

b) Đối với thí sinh đã hoàn thành chương trình THCS năm 2026 tại tỉnh Ninh Bình:

- Thời gian đăng ký: Từ ngày **01/5 đến 17 giờ ngày 06/5/2026** bằng hình thức trực tuyến trên phần mềm quản lý thi, theo hướng dẫn của các trường THCS và giáo viên chủ nhiệm. Trong thời gian ĐKDT thí sinh được thực hiện việc thay đổi nguyện vọng sau khi đã nộp hồ sơ trực tuyến nhưng việc thay đổi phải thực hiện trước 16 giờ 30 phút ngày 06/5/2026;

- **Chậm nhất 11 giờ ngày 07/5/2026** thí sinh hoàn thành nộp hồ sơ để được hưởng chế độ ưu tiên xét tuyển; hồ sơ được công điểm khuyến khích tại trường THPT Xuân Trường.

c) Đối với thí sinh được hưởng chế độ tuyển thẳng

- Thời gian đăng ký: **Từ 8 giờ 00 ngày 11/5/2026 đến 11 giờ 00 ngày 12/5/2026.**

- Hình thức đăng ký: Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp tại trường THPT Xuân Trường.

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm:

+ 02 Phiếu ĐKDT (*Phiếu ĐKDT đính kèm*);

+ Học bạ THCS bản chính (đã được xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS);

+ Bản sao Giấy khai sinh;

+ Giấy tờ hợp lệ của chế độ tuyển thẳng do cơ quan quản lý có thẩm quyền cấp;

+ Bản sao thẻ căn cước/CCCD hoặc bản sao giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bản sao thẻ căn cước/CCCD của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của thí sinh.

3.2. Thời gian, địa điểm thi:

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ cất túi đề thi tại phòng thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
22/5/2026	CHIỀU	- Từ 13 giờ 30 phút: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Hội đồng coi thi. - Từ 15 giờ 30 phút: Thí sinh đến phòng thi, làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có); Cán bộ coi thi phổ biến Quy định, Lịch thi; Thí sinh dự thi vào lớp chuyên Tin học bằng môn Tin học bốc thăm nhận máy vi tính, thử máy.				
23/5/2026	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 20 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ cất túi đề thi tại phòng thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
	CHIỀU	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 20 phút	14 giờ 25 phút	14 giờ 30 phút
24/5/2026	SÁNG	Toán	120 phút	7 giờ 20 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút
	CHIỀU	Thi kỹ năng nói môn chuyên Ngoại ngữ tại hội đồng thi chuyên				

- Địa điểm: Trường THPT Xuân Trường.

3.3. Thời gian, địa điểm công bố kết quả thi; tiếp nhận đơn phúc khảo

- Dự kiến chậm nhất ngày 08/6/2026: Sở GDĐT công bố kết quả điểm thi, điểm chuẩn trên cổng thông tin điện tử của Sở; Nhà trường niêm yết kết quả sau khi nhận tại sở Giáo dục và Đào tạo.

- Từ ngày 13/6/2026 đến 17 giờ ngày 15/6/2026: Thí sinh nộp Đơn đề nghị phúc khảo điểm bài thi (theo mẫu gửi kèm) tại văn phòng nhà trường.

3.4. Nộp phí dịch vụ tuyển sinh

- Thí sinh hoặc người thân của thí sinh có thể nộp phí dịch vụ tuyển sinh bằng các phương thức sau (*tài liệu hướng dẫn nộp phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến đính kèm*):

+ Phương thức 1 (đối với đơn vị thu phí dịch vụ tuyển sinh qua trung gian thanh toán): Thí sinh hoặc người nhà thí sinh nộp phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến bằng cách quét mã QR trên phiếu ĐKDT và sau khi hoàn thành qua trình nộp phí dịch vụ tuyển sinh sẽ có thông báo hoàn tất quá trình ĐKDT;

+ Phương thức 2 (đối với đơn vị thu phí dịch vụ tuyển sinh trực tiếp bằng số tài khoản): Nộp phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến bằng cách chuyển khoản theo số tài khoản của trường THPT Xuân Trường **3205196152021** (ngân hàng Agribank) hoặc quét mã QR trên phiếu ĐKDT của thí sinh;

Trường hợp đặc biệt thí sinh hoặc người nhà thí sinh có thể nộp trực tiếp phí dịch vụ tuyển sinh tại trường THPT nơi thí sinh ĐKDT.

Lưu ý: Yêu cầu thí sinh nộp phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến bằng cách chuyển khoản theo số tài khoản quy định:

+ Kiểm tra và nhập chính xác số tài khoản của đơn vị nơi thí sinh ĐKDT. Chỉ chuyển khoản phí dịch vụ tuyển sinh khi phần mềm ngân hàng hiển thị đúng tên đơn vị thí sinh ĐKDT, nhập đúng số tiền (đã thông báo) và nội dung chuyển tiền;

+ Nội dung chuyển tiền như sau: **số Căn cước công dân_PTS_số điện thoại người nộp** phí dịch vụ tuyển sinh, trong đó, số Căn cước công dân để xác định thông tin thí sinh; PTS là viết tắt của cụm từ phí dịch vụ tuyển sinh; số điện thoại người nộp phí dịch vụ tuyển sinh để trao đổi thông tin (nếu cần);

Ví dụ: Thí sinh Nguyễn Văn A, có số Căn cước công dân là: 037008001003 và số điện thoại người nộp phí dịch vụ tuyển sinh là: 0852333335.

Nội dung chuyển tiền như sau: **037008001003_PTS_0852333335**

+ Sau khi nộp phí dịch vụ tuyển sinh, thí sinh nhận được tin nhắn thông báo đã hoàn thành ĐKDT về số điện thoại đã đăng ký sau khoảng 30 phút nếu nộp phí dịch vụ tuyển sinh trong giờ hành chính hoặc sau khoảng 30 phút tính từ thời điểm đầu giờ hành chính gần nhất đối với thời điểm nộp phí dịch vụ tuyển sinh;

+ Hoàn tất việc ĐKDT thí sinh đăng nhập vào tài khoản của mình để kiểm tra các thông tin ĐKDT và xem giấy báo dự thi.

4. Phương thức tuyển sinh:

Tổ chức thi tuyển cho những học sinh có nguyện vọng dự thi tại trường.

4.1. Môn thi

Thí sinh đăng ký dự tuyển (ĐKDT) vào lớp 10 THPT công lập (không chuyên) dự thi 03 môn gồm Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ (môn Ngoại ngữ thí sinh có thể chọn đăng ký dự thi một trong ba thứ tiếng là tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp), trong đó:

+ Môn Toán: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

+ Môn Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

+ Môn Ngoại ngữ: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận, thời gian làm bài là 60 phút.

4.2. Nội dung, mức độ của đề thi:

Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Trong đó, đề thi không chuyên nội dung thi chủ yếu là lớp 9.

4.3. Thang điểm, hệ số điểm bài thi: Điểm bài thi tính theo thang điểm 10; điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến hai chữ số thập phân. Điểm của các bài thi được tính theo hệ số 1.

5. Tuyển thẳng

Tuyển thẳng vào các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên) những học sinh tốt nghiệp THCS thuộc đối tượng sau:

a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.

b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (theo Khoản 1 Điều 2 Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017).

c) Học sinh là người khuyết tật.

d) Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Danh mục các cuộc thi:

- Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc (năm 2024);

- Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học (từ năm học 2022-2023);

- Giải thể thao học sinh phổ thông toàn quốc (từ năm 2022);
- Hội thi Giai điệu tuổi hồng.

đ) Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

Lưu ý: Hồ sơ đạt giải/huy chương phải do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo và đơn vị phối hợp cấp. Đối với giải quốc tế phải có Văn bản thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức đăng ký dự tuyển, thu hồ sơ, phương án xét tuyển thẳng.

6. Chế độ ưu tiên, khuyến khích:

6.1. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Cộng điểm ưu tiên cho những học sinh tốt nghiệp THCS ĐKDT vào trường, cụ thể:

a/ Cộng 2,00 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b/ Cộng 1,50 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c/ Cộng 1,00 điểm cho đối tượng:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;

- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì được hưởng chế độ ưu tiên ở mức cao nhất.

6.2. Đối tượng cộng điểm khuyến khích

Cộng điểm khuyến khích cho những học sinh tốt nghiệp THCS đăng ký dự tuyển vào các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên), cụ thể:

a/ Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia, gồm: cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Danh mục các cuộc thi:

- Hội khoẻ Phù Đổng tỉnh Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình (từ năm 2021);
- Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học (từ năm học 2022 - 2023);
- Giải thể thao học sinh phổ thông tỉnh Hà Nam, Ninh Bình (từ năm học 2022 - 2023);
- Cuộc thi thể thao học sinh phổ thông tỉnh Nam Định (từ năm học 2022 - 2023);
- Hội thi Giai điệu tuổi hồng (Ninh Bình, Nam Định và Hà Nam cũ từ năm học 2022 - 2023);

b/ Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng khuyến khích thì được hưởng chế độ khuyến khích ở mức cao nhất.

7. Phương thức xét trúng tuyển

a) Điểm xét tuyển: Là điểm tổng của các môn thi tính theo thang điểm 10 (mười) với mỗi môn thi và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

b) Điều kiện xét trúng tuyển: Chỉ xét trúng tuyển vào trường THPT Xuân Trường đối với thí sinh có đủ điều kiện sau:

- Có đủ 03 bài thi theo quy định;
- Điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 1,00;
- Có điểm xét tuyển đạt từ điểm sàn trở lên.

c) Nguyên tắc xét trúng tuyển:

- Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào điểm xét tuyển, quy định điểm sàn xét trúng tuyển (xác định theo nguyên tắc tính **khoảng 120%** so với tổng chỉ tiêu). Trường hợp đặc biệt, những trường đã lấy trúng tuyển hết học sinh đạt từ điểm sàn trở lên mà **chưa đạt 85%** chỉ tiêu được giao, giao Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, hạ điểm sàn cho đơn vị này bảo đảm không thấp hơn 3,0 điểm so với điểm sàn đã được công bố.

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, từng trường lấy

trúng tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao hoặc hết nguồn thí sinh có đủ điều kiện.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét trúng tuyển như sau:

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà không vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì lấy trúng tuyển hết số thí sinh này;

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét những thí sinh này theo thứ tự ưu tiên để lấy đúng chỉ tiêu được giao: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh, Cuộc thi KHKT cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích/Tư); xếp loại kết quả học tập trong cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này

Các nội dung khác liên quan tới công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Ninh Bình;
- Các trường THCS trong tỉnh;
- Công khai tại trường và cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Châu